TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2017/HS-ST
Ngày: 12/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC, TỈNH BẾN TRE

- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Nguyên

2. Bà Dương Thị Diễm Sương

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Lăng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc***: ông Lê Thanh Tùng – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 12/7/2017 tại hội trường Ủy ban nhân dân xã Phú Mỹ, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre công khai xét xử sơ thẩm vụ án án hình sự thụ lý số: 09/2017/HSST ngày 07/6/2017, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2017/QĐXX ngày 30/6/2017, đối với các bị cáo:

1. **Họ và tên:** Vũ Quang C, sinh năm 1986, tại T; Hộ khẩu thường trú: Đội A, xã T, huyện N, tỉnh T (nay là thôn C, xã T, huyện N, tỉnh T); Nghề nghiệp: Không ổn định; Trình độ văn hóa: 8/12; Tiền án: 01 tiền án. Tại bản án số: 37/2016/HSST ngày 21/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt Vũ Quang C 09 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản"; Tiền sự: Không; Con ông: Vũ Quang M, sinh năm 1952 (sống) vaø baø Phạm Thị P, sinh năm 1955 (sống); Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/3/2017. Bị cáo có mặt tại tòa.

2. **Họ và tên:** Lê Hoàng N (N súng), sinh năm 1988, tại Bến Tre; Hộ khẩu thường trú: ấp G, xã T, huyện M, tỉnh B; Nghề nghiệp: Không ổn định; Trình độ văn hóa: 9/12; Tiền án: 02 tiền án. Tại bản án số: 17/2016/HSST ngày 13/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre xử phạt Lê Hoàng N 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản; Tại bản án số: 02/2017/HSST ngày 24/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xử phạt Lê Hoàng N 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Tiền sự: Ngày 16/4/2013 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh thời hạn 24 tháng về hành vi nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy; Con oâng: Lê

Văn G, sinh năm 1966 (chết) và bà Võ Thị V, sinh năm 1968 (sống); Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/3/2017. Bị cáo có mặt tại tòa.

Trợ giúp viên pháp lý: Ông Lê Huỳnh Nhựt T – thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bến Tre – Bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng N (có mặt)

Người bị hại:

1. Phạm Diễm M, sinh năm 1995; Trú tại: ấp M, xã P, huyện M, tỉnh B.

Chị Phạm Diễm M ủy quyền cho anh Võ Kiến T

2. Võ Kiến Tính, sinh năm 1994; Trú tại: ấp ấp M, xã P, huyện M, tỉnh B. (có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Võ Hiếu N, sinh năm 1975; Trú tại: ấp M, xã P, huyện M, tỉnh B.(Vắng mặt không lý do)

2. Trần Thị Kim T, sinh năm 1989; Trú tại: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh B (có mặt)

3. Hồ Duy Kim C, sinh năm 1976; Trú tại: ấp C, xã T, huyện H, Thành phố H (Xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Vũ Quang C, Lê Hoàng N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Theo nội dung cáo trạng: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 25/3/2017 Vũ Quang C điều khiển xe mô tô biển số: 51F7 – 9540 đến nhà Lê Hoàng N rủ Nhân sử dụng ma túy. Do không có tiền nên N rủ C đi tìm tài sản lấy trộm. C đồng ý nên cùng N đi đến khu vực ấp M, xã P, huyện M, tỉnh B. Công phát hiện xe mô tô 71B2 – 528.85 của anh Võ Kiến T và chị Phạm Diễm M dựng trước sân nhà không có người trông coi và trên xe có chìa khóa xe. C dừng xe cách 17 mét và đi bộ lại lấy xe, còn N ngồi trên xe nổ máy đợi sẵn. Công vào lấy xe và chạy đi trước, N chạy theo sau. Đến địa phận xã T, C đổ xăng thì phát hiện trong cốp xe có 01 cái bóp đựng giấy tờ xe và giấy tờ cá nhân khác. C rủ N đi Thành phố H bán và N đồng ý nên N gửi xe 51.F7 – 9540 tại nhà anh Lê Thanh T là bạn của N. C chở N trên xe lấy trộm đi thành phố H, khi đến C cả hai bị Công án bắt giữ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Wake Up, màu nâu biển số 51.F7 – 9540, số máy 00388483, số khung: 00020695.

- 01 xe mô tô hiệu honđa, loại Wave alpha, màu đen bạc, biển số 71B2 – 528.85, số máy HC 12E5639990, số khung: 1210DY63895.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen.

- 01 áo sơ mi tay dài, sọc caro nhiều màu; 01 quần ngắn bằng vải màu xanh đã qua sử dụng.

- 01 bóp da màu xám, bên trong có dòng chữa "CHELSEA".

- 01 Giấy chứng minh nhân dân mang trên Võ Kiến T.

- 01 giấy phép lái xe mang tên Võ Kiến T.

- 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Diễm M

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 71B2 – 528.85 mang tên Võ Hiếu N.

- 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar, màu đen đỏ và 30.500 đồng.

- 01 áo khoác màu xanh, tay dài; 01 áo sơ mi tay dài, sọc caro màu đỏ tím, 01 quần Jeans màu xanh đã qua sử dụng.

Theo hồ sơ định giá tài sản số 16/HĐĐG ngày 25/03/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mỏ Cày Bắc, xe 01 xe mô tô hiệu honđa, loại Wave alpha, màu đen bạc, biển số 71B2 – 528.85 trị giá 9.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 09/KSĐT-KT ngày 06/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc để xét xử đối với các bị cáo Vũ Quang C, Lê Hoàng N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Bị hại Võ Kiến T trình bày: Xe mô tô hiệu honđa, loại Wave alpha, màu đen bạc, biển số 71B2 – 528.85 là của vợ chồng anh T, chị M nhưng do cha anh T là Võ Hiếu N đứng tên. Vào ngày 25/3/2017 chị M đi chợ về dựng trước sân nhà vào lúc khoảng 06 giờ 30 phút đến khoảng 6 giờ 50 phút anh T, chị M phát hiện bị mất xe. Nay anh T, chị M đã nhận lại xe và giấy tờ trong cốp xe nên không yêu cầu bồi thường. Về trách nhiệm hình sự anh T xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Kim T trình bày: Chị T là vợ của bị cáo C. Xe mô tô hiệu Wake up màu nâu biển số 51F7 - 9540 là của chị Tiến mua xe cũ không có sang tên để đi làm, vào sang ngày 25/3/2017, bị cáo C chở chị T đi làm và mượn xe đi làm thuê nên chị T cho bị cáo Công mượn xe. Nay chị T yêu cầu được nhận lại xe để làm phương tiện đi làm.

Trợ giúp viên pháp lý ông Lê Huỳnh Nhựt T bào chữa cho bị cáo N trình bày: Thống nhất cáo trạng của Viện kiểm sát, lời luận tội về tội danh, điều luật áp dụng và khung hình phạt đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát.

Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo N như sau: Tài sản các bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi và trả về cho bị hại; Trong quá trình điều tra và truy tố, bị cáo N thật thà khai báo; Bị cáo N có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mất sớm; Trong vụ án này các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, bị cáo C là người thực hành, bị cáo N chỉ là người giúp sức; Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Ngoài ra, bị cáo N bị bệnh hiểm nghèo là nhiễm HIV. Từ những tình tiết trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g, p khoản 1, khoản 2, điều 46 cho bị cáo N và khi lượng hình cần xem xét hình phạt của bị cáo N nhẹ hơn bị cáo C và đề nghị áp dụng mức hình phạt khởi điểm theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, bảo lưu toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vũ Quang C, Lê Hoàng N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 điều 138, điểm g, p khoản 1, khoản 2 điều 46, điểm g khoản 1 điều 48, điều 20, điều 33, điều 53 Boä luaät hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Vũ Quang C từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 điều 138, điểm g, p khoản 1, khoản 2 điều 46, điểm g khoản 1 điều 48, điều 20, điều 33, điều 53 Boä luaät hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Lê Hoàng N từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Áp dụng điều 51 Boä luaät hình sự năm 1999, tổng hợp hình phạt tại bản án hình sự số: 02/2017/HSST ngày 24/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản mất trộm đã thu hồi, giao trả cho bị hại Phạm Diễm M và Võ Kiến T. Chị M, anh T không yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

Về xử lý vật chứng và các tài sản khác:

01 xe mô tô hiệu Wake Up, màu nâu biển số 51.F7 – 9540, số máy 00388483, số khung: 00020695 đề nghị giao trả cho chị Trần Thị Kim T.

01 xe mô tô hiệu honda, loại Wave alpha, màu đen bạc, biển số 71B2 – 528.85, số máy HC 12E5639990, số khung: 1210DY63895; 01 bóp da màu xám, bên trong có dòng chữ "CHELSEA"; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang trên Võ Kiến T; 01 giấy phép lái xe mang tên Võ Kiến T; 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Diễm M; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 71B2 – 528.85

mang tên Võ Hiếu N; Cơ quan điều tra đã giao trả cho Phạm Diễm M và Võ Kiến T đề nghị tòa ghi nhận.

01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen của bị cáo N. Cơ quan điều tra đã giao trả cho bị cáo N đề nghị tòa ghi nhận.

01 điện thoại di động hiệu Mobiistar, màu đen đỏ và 30.500 đồng của bị cáo C. Cơ quan điều tra đã giao trả cho bị cáo C đề nghị tòa ghi nhận.

01 áo sơ mi tay dài, sọc caro nhiều màu; 01 quần ngắn bằng vải màu xanh của bị cáo N; 01 áo khoác màu xanh, tay dài; 01 áo sơ mi tay dài, sọc caro màu đỏ tím, 01 quần Jeans màu xanh của bị cáo C hiện các tài sản này không còn giá trị sử dụng, các bị cáo không yêu cầu nhận lại đề nghị tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỏ Cày Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng N, các bị cáo Vũ Quang C, Lê Hoàng N, bị hại Phạm Diễm M, Võ Kiến T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Quang C và bị cáo Lê Hoàng N đều khai nhận hành vị rủ nhau đi trộm xe để lấy tiền sử dụng ma túy nên vào lúc 06 giờ 30 phút ngày 25/3/2017 bị cáo C, N đến khu vực ấp M, xã P, huyện M có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu honda, loại Wave alpha, màu đen bạc, biển số 71B2 – 528.85 của anh Võ Kiến T và chị Phạm Diễm M dựng trước nhà. Sau khi thực hiện hành vi bị cáo C và bị cáo N đi thành phố H bán tài sản nhưng đến C thì cả hai bị Công an bắt giữ. Qua định giá xe mô tô hiệu hiệu honda, loại Wave alpha, màu đen bạc, biển số 71B2 – 528.85 có giá trị là 9.000.000 đồng. Hành vi của các bị cáo cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo Vũ Quang C tỏ ra thật thà khai báo; tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho các bị hại. Bị cáo Vũ Quang C có bác Vũ Quang S là liệt sĩ, ông nội Vũ Quang P và bà nội Nguyễn Thị D được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3, cha ruột là ông Vũ Quang M được tặng Kỷ niệm chương Chiến sĩ Trường Sơn Đường Hồ Chí Minh, tại phiên tòa bị hại có yêu

cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm g, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Hoàng N trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa tỏ ra thật thà khai báo; tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho các bị hại. Bị cáo N đã bị nhiễm HIV đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm g, p khoản 1, khoản 2, điều 46 Bộ luật hình sự. Do đó, cũng cần áp dụng chính sách khoan hồng của pháp luật để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Vũ Quang C bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" vào ngày 21/6/2016 chưa được xóa án tích đến ngày 26/3/2017 bị cáo C tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản đây là tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự là tái phạm.

Đối với bị cáo Lê Hoàng N, vào ngày 03/5/2016 bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản tại huyện Mỏ Cày Bắc nên ngày 13/7/2016, Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre đã xử phạt 09 tháng tù. Đến ngày 24/01/2017, Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xử phạt bị cáo 09 tháng tù về hành vi trộm cắp tài sản thực hiện ngày 29/01/2016 tại huyện Chợ Lách và tổng hợp với hình phạt tại bản án số 17/2016/HSST ngày 13/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 18 tháng tù. Ngày 26/3/2017 bị cáo tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản, đây là tình tiết tăng nặng tái phạm theo điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án bị cáo Vũ Quang C và bị cáo Lê Hoàng N thực hiện hành vi của mình là cố ý trực tiếp và tội phạm đã hoàn thành. Bị cáo C, bị cáo N đã đủ 18 tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo biết hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì động cơ lười lao động nhưng muốn có tiền để sử dụng ma túy nên đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của anh T và chị M. Hành vi chiếm đoạt tài sản của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trị an xã hội ở địa phương, gây tâm lý bất an lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bản thân các bị cáo có tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe và điều kiện có thể tham gia lao động để nuôi sống bản thân và gia đình. Các bị cáo Vũ Quang C, bị cáo Lê Hoàng N đã từng chấp hành án tù một thời gian dài về hành vi phạm tội của mình. Lẽ ra, sau khi các bị cáo được cải tạo, các bị cáo nhận ra được hành vi sai trái, lấy đó làm bài học để tự rèn luyện tu dưỡng bản thân, nhưng trái lại các bị cáo bất chấp, xem thường tính răn đe của pháp luật, có lối sống buông thả, ăn chơi lêu lổng, chỉ muốn hưởng thụ mà chay lười lao động. Do đó, với tính chất nghiêm trọng do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, để thể hiện sự răn đe, tính nghiêm minh của pháp luật, xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, đồng thời cách ly các bị cáo với hoạt động bình thường bên

ngoài xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Trong vụ án các bị cáo Vũ Quang C và bị cáo Lê Hoàng N thực hiện hành vi là đồng phạm giản đơn không có sự phân công nên khi lượng hình, hình phạt của bị cáo C và bị cáo N là ngang nhau. Bị cáo N chưa chấp hành xong hình phạt 18 tháng tù tại bản án số 02/2017/HSST ngày 24/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách nên cần tổng hợp với hình phạt tại bản án này, trong đó có trừ đi thời gian 09 tháng tù bị cáo đã chấp hành.

Đối với chị Trần Thị Kim T là chủ xe mô tô hiệu Wake Up, màu nâu biển số 51.F7 – 9540, số máy 00388483, số khung: 00020695, chị T cho bị cáo Vũ Quang C mượn, chị T không biết bị cáo C dùng làm phương tiện để trộm cắp tài sản nên không xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào điều 42 Bộ luật hình sự. Các bị hại anh Võ Kiến T và chị Phạm Diễm M đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên không đề cập.

Về xử lý vật chứng và các tài sản khác: Căn cứ vào điều 41, 42 Bộ luật hình sự, điều 76 Bộ luật Tố tụng dân sự: Xe mô tô hiệu Wake Up, màu nâu biển số 51.F7 – 9540, số máy 00388483, số khung: 00020695 chị Trần Thị Kim T cho bị cáo Vũ Quang C mượn, chị T không biết bị cáo C dùng làm phương tiện để trộm cắp tài sản, tại phiên tòa chị T xin nhận lại xe, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của chị T là có căn cứ nên hoàn trả lại xe mô tô hiệu Wake Up, màu nâu biển số 51.F7 – 9540, số máy 00388483, số khung: 00020695 cho chị T là phù hợp.

Xe mô tô hiệu honđa, loại Wake alpha, màu đen bạc, biển số 71B2 – 528.85, số máy HC 12E5639990, số khung: 1210DY63895 Cơ quan điều tra đã giao trả cho Phạm Diễm M và Võ Kiến T nên tòa ghi nhận.

01 xe mô tô hiệu honda, loại Wave alpha, màu đen bạc, biển số 71B2 – 528.85, số máy HC 12E5639990, số khung: 1210DY63895; 01 bóp da màu xám, bên trong có dòng chữ "CHELSEA"; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang trên Võ Kiến T; 01 giấy phép lái xe mang tên Võ Kiến T; 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Diễm M; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 71B2 – 528.85 mang tên Võ Hiếu N. Cơ quan điều tra đã giao trả cho Phạm Diễm M và Võ Kiến T là phù hợp nên ghi nhận.

01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen của bị cáo N. Cơ quan điều tra đã giao trả cho bị cáo N là phù hợp nên ghi nhận.

01 điện thoại di động hiệu Mobiistar, màu đen đỏ và 30.500 đồng của bị cáo C. Cơ quan điều tra đã giao trả cho bị cáo C là phù hợp nên ghi nhận.

01 áo sơ mi tay dài, sọc caro nhiều màu, 01 quần ngắn bằng vải màu xanh của bị cáo N; 01 áo khoác màu xanh, tay dài, 01 áo sơ mi tay dài, sọc caro màu đỏ tím, 01 quần Jeans màu xanh của bị cáo C, các tài sản này hiện không còn giá trị sử dụng, các bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 bị cáo Vũ Quang C, Lê Hoàng N mỗi bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm là 200.000 đồng.

Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc đề nghị Tòa án tuyên bố các bị cáo Vũ Quang C, Lê Hoàng N phạm tội trộm cắp tài sản theo khoản 1, điều 138 Bộ luật hình sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Xét thấy lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý ông Lê Huỳnh Nhựt T bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng N đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt của bị cáo N thấp hơn bị cáo C là chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Do bị cáo N là người chủ động rủ bị cáo C đi tìm kiếm tài sản. Khi bị cáo C vào thực hiện hành vi thì bị cáo N ngồi trên xe nổ máy sẵn nhằm mục đích tẩu thoát khi bị phát hiện nên mức hình phạt của bị cáo N là ngang bằng với bị cáo C.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Vũ Quang C, Lê Hoàng N (N Súng) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 điều 138, điểm g, p khoản 1, khoản 2 điều 46, điểm g khoản 1 điều 48, điều 20, điều 33, điều 53 Boä luaät hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Vũ Quang C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2017.

Áp dụng khoản 1 điều 138, điểm g, p khoản 1, khoản 2 điều 46, điểm g khoản 1 điều 48, điều 20, điều 33, điều 53 Boä luaät hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng N (N Súng) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Áp dụng điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999. Tổng hợp với hình phạt 18 tháng tù tại bản án số: 02/2017/HSST ngày 24/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre, trong đó có trừ đi thời gian 09 tháng tù bị cáo đã chấp hành. Buộc bị cáo Lê Hoàng N phải chấp hành hình phạt tù còn lại là 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng, thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào điều 42 Bộ luật hình sự. Các bị hại anh Võ Kiến T và chị Phạm Diễm M đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên không đề cập.

Về xử lý vật chứng và tài sản khác:

Áp dụng vào điều 41, 42 Bộ luật hình sự; điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hoàn trả cho chị Trần Thị Kim T xe mô tô hiệu Wake Up, màu nâu biển số 51.F7 – 9540, số máy 00388483, số khung 00020695 khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi tay dài, sọc caro nhiều màu; 01 quần ngắn bằng vải, màu xanh của bị cáo Nhân; 01 áo khoác màu xanh, tay dài; 01 áo sơ mi tay dài, sọc caro màu đỏ tím; 01 quần Jeans màu xanh của bị cáo Công.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/6/2017 giữa Công an huyện Mỏ Cày Bắc với Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc)

01 xe mô tô hiệu honda, loại Wave alpha, màu đen bạc, biển số 71B2 – 528.85, số máy HC 12E5639990, số khung: 1210DY63895; 01 bóp da màu xám, bên trong có dòng chữ "CHELSEA"; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Võ Kiến T; 01 giấy phép lái xe mang tên Võ Kiến T; 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Diễm M; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 71B2 – 528.85 mang tên Võ Hiếu N. Cơ quan điều tra đã giao trả cho Phạm Diễm M và Võ Kiến T nên không xem xét.

01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen Cơ quan điều tra đã giao trả cho bị cáo N nên không xem xét.

01 điện thoại di động hiệu Mobiistar, màu đen đỏ và 30.500 đồng Cơ quan điều tra đã giao trả cho bị cáo C nên không xem xét.

Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016. Buộc bị cáo Vũ Quang C, Lê Hoàng N nộp án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng.

Án phí sung vào công quỹ nhà nước.

Các bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- THA huyện Mỏ Cày Bắc;
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Các bị cáo, các bị hại, NCQLNVLQ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Lưu (HS,VP).

Võ Thị Hồng Thúy